

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSST

Ngày 13/07/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Minh – Chủ tịch MTTQ xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Văn Trình – Cán bộ hưu trí, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Ông Nguyễn Minh Hải – Kiểm sát viên Trung cấp.

Trong ngày 13/07/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 22/06/2017 đối với bị cáo:

CHU VĂN T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn T A, xã TH, huyện BV, thành phố HN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Chu Văn D, sinh năm 1944 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1949; Vợ là: Phùng Thị Q, sinh năm 1980; Có hai con là Chu Thông T, sinh năm 2008 và Chu Thị Vân T, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/03/2017, tạm giam từ ngày 16/03/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố HN. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 10/03/2017, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy – Công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Chu Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đường liên thôn Nương Tụ, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trên tay trái của T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám đen loại 1280 có số seri 35936903427866 đã cũ bên trong có một sim thuê bao số 0973334916 là điện thoại của T.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn T khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/03/2017 T sử dụng điện thoại di động của mình gọi điện cho Lương Thị H, sinh năm 1978, trú tại xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để hỏi mua ma túy về sử dụng. Sau khi thỏa thuận với H về việc mua ma túy với số tiền 200.000đ. T đi bộ một mình tới nhà H. Khi gặp H, H bảo T đi ra cổng rồi H đi ra trước, T đi theo sau. Tại đây, T đưa cho H 200.000đ, H cầm tiền rồi bán cho T 01 gói ma túy Hê rô in được gói trong tờ giấy bạc màu trắng, sau đó T cầm ma túy trên tay trái rồi đi về. Khi T đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Nhông Nương Tụ, xã Phú Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2076/KLGD-PC54 ngày 25/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,111gam.

Về vật chứng thu được: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Chu Văn T do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen và sim thuê bao số 0973334916 được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Lương Thị H là người T khai đã bán ma túy cho T, Cơ quan Điều tra xác minh nhưng không rõ H đi đâu, làm gì, do vậy Cơ quan Điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 53/CT-KSĐT ngày 21/06/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ba Vì để xét xử Chu Văn T về

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội, xử phạt Chu Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/03/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. để tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký của tên giám định viên là Khắc Nam và đối tượng. Tịch thu để pháp mại sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám đen bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại di động, điện thoại không có nắp pin mặt lưng dán băng dính màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng qui định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, tang vật Cơ quan Điều tra thu giữ, kết luận giám định số 2076/KLGD-PC54 ngày 25/04/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,111gam”. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 10/03/2017 tại khu vực đường liên thôn Nương Tụ, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì bị cáo Chu Văn T đã tàng trữ 01 gói ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,111gam, T đang cầm trên tay trái thì bị Cơ quan Điều tra bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Chu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do vậy việc truy tố để xét xử bị cáo ra trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lương Thị H, quá trình điều tra H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Điều tra đã xác minh nhưng không rõ hiện nay H đi đâu, làm gì. Do vậy Cơ quan Điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến Lương Thị H để xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Xét việc tách hồi sơ của Cơ quan cảnh sát điều tra như vậy là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm của Lương Thị H trong vụ án này.

Xét tình chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm hạnh phúc từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện ma túy là loại độc dược do nhà nước thống nhất quản lý. Mọi hành vi mua

bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy đều là vi phạm pháp luật. Để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, vì vậy áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng tình tiết theo hướng có lợi cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 33 Bộ luật hình sự, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Chu Văn T không có công ăn việc làm ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký và tên của giám định viên Khắc Nam và đối tượng.

Cần tịch thu để phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen bên trong điện thoại có một sim điện thoại di động, điện thoại không có nắp pin mặt lưng dán băng dính màu đen. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2017 giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì)* là phương tiện bị cáo Chu Văn T dùng để phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1./ Xử: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2./ Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội.

3./ Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/3/2017.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

4./ Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký và tên của giám định viên Khắc Nam và đối tượng.

Tịch thu để phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen không có nắp pin, mặt lưng dán băng dính màu đen bên trong điện thoại có một sim điện thoại di động. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2017 giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*) là phương tiện bị cáo Chu Văn T dùng để phạm tội.

5./ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu Văn Thông phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6./ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa